

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 333 /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 11 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ đồ án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn năm 2020 - 2030, định hướng đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ xây dựng quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì;

Căn cứ Văn bản số 4219/UBND-GTCNXD ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì;

Xét Báo cáo thẩm định số 2370/BC-SXD ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Sở Xây dựng về nhiệm vụ điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì giai đoạn năm 2020 - 2030, định hướng đến năm 2050;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Na Rì tại Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021; Sở Xây dựng tại Văn bản số 360/SXD-QH ngày 10 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ đồ án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn năm 2020 - 2030, định hướng đến năm 2050 với các nội dung chính sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn năm 2020 - 2030, định hướng đến năm 2050.

2. Phạm vi nghiên cứu, ranh giới, quy mô lập quy hoạch:

- Ranh giới, phạm vi nghiên cứu:
- + Phía Bắc: Giáp xã Cường Lợi và xã Văn Vũ.
- + Phía Nam: Giáp xã Sơn Thành.
- + Phía Đông: Giáp xã Kim Lư.
- + Phía Tây: Giáp xã Văn Lang.
- Quy mô nghiên cứu quy hoạch: Khoảng 1.765 ha.
- Quy mô diện tích lập quy hoạch xây dựng: Khoảng 710 ha.
- Quy mô dân số: Năm 2020 khoảng 5.280 người; năm 2030 khoảng 10.000 người.

3. Mục tiêu quy hoạch

- Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc trên cơ sở đồ án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng thị trấn Yên Lạc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt năm 2012; các đồ án quy hoạch chi tiết trong khu vực thị trấn, các đồ án quy hoạch giao thông, quy hoạch nông thôn mới các xã lân cận đã được phê duyệt và mở rộng trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 855/NQ-UBTVQH14 ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; cụ thể hóa quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Na Rì; làm cơ sở tích hợp trong đồ án quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phát triển các không gian đô thị mở rộng mới gắn với cải tạo, chỉnh trang không gian đô thị hiện hữu đảm bảo cho sự phát triển phù hợp của đô thị trong giai đoạn trước mắt, yêu cầu cho phát triển bền vững trong dài hạn.

- Làm cơ sở pháp lý cho công tác thiết kế quy hoạch chi tiết, quản lý quy hoạch xây dựng và lập dự án chuẩn bị đầu tư và kế hoạch sử dụng đất,...

4. Tính chất, chức năng quy hoạch, động lực phát triển đô thị

4.1. Tính chất: Là thị trấn huyện lỵ, trung tâm tổng hợp chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, du lịch, dịch vụ thương mại của huyện Na Rì; là đầu mối giao thông thúc đẩy kinh tế của huyện và khu vực phía Đông tỉnh Bắc Kạn.

4.2. Chức năng: Là đô thị loại V, đô thị hạt nhân có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội vùng huyện Na Rì, định hướng phát triển lên đô thị loại IV theo kế hoạch của địa phương.

4.3. Động lực phát triển: Dịch vụ, du lịch, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, nông lâm nghiệp, đầu mối giao thông liên vùng phía Đông của tỉnh Bắc Kạn với tỉnh Lạng Sơn.

5. Nhiệm vụ đề án quy hoạch, những vấn đề cần giải quyết.

- Rà soát, đánh giá các điều kiện hiện trạng tự nhiên, kinh tế, xã hội, khí hậu, môi trường, hiện trạng cơ sở vật chất và tình hình thực hiện xây dựng đô thị của thị trấn Yên Lạc.

- Xác định quy mô dân số, quy mô đất đai xây dựng và các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu phù hợp với nhu cầu phát triển đô thị theo giai đoạn đến 2030.

- Rà soát đánh giá thực trạng đề án quy hoạch chung xây dựng đô thị đã lập năm 2012, cập nhật các đề án quy hoạch khu vực mở rộng thị trấn, các đề án quy hoạch chi tiết, các dự án đầu tư xây dựng đã thực hiện, các công trình hiện hữu. Xác định những điểm hạn chế, những nội dung bất cập, không phù hợp để điều chỉnh và kế thừa các nội dung còn phù hợp của các đề án trên, đảm bảo đô thị được phát triển bền vững.

- Đề xuất giải pháp định hướng phát triển không gian đô thị giai đoạn năm 2020-2030 và đến năm 2050 gồm: Sử dụng đất đô thị; xác định các hệ thống trung tâm, quy mô các khu chức năng đô thị, các khu cần phát triển ổn định, các khu cần cải tạo chỉnh trang, nâng cấp đô thị; đặc biệt là phần đất của xã Lương Hạ được sáp nhập vào thị trấn Yên Lạc đảm bảo kết nối hạ tầng với khu vực đô thị hiện hữu.

- Đề xuất các giải pháp quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan đảm bảo tối đa nét văn hóa miền núi, vùng Đông Bắc và thực hiện nội dung về lập quy hoạch xây dựng theo các nguyên tắc quy định hiện hành.

- Đánh giá môi trường chiến lược, đề xuất giải pháp quy hoạch hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo yêu cầu phát triển đô thị bền vững, hạn chế san lấp; giải pháp xử lý nước thải, chất thải rắn và bảo vệ môi trường.

- Thiết kế đô thị: Xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản làm cơ sở cho công tác quản lý đô thị.

- Kinh tế đô thị: Xác định danh mục các chương trình dự án theo thứ tự ưu tiên đầu tư theo giai đoạn quy hoạch, đề xuất kiến nghị nguồn lực thực hiện.

6. Định hướng phát triển không gian đô thị

6.1. Hướng phát triển không gian đô thị: Trong giai đoạn năm 2020-2030, hướng phát triển đô thị của thị trấn Yên Lạc được mở rộng phù hợp với mạng lưới giao thông hiện có và điều kiện địa hình của khu vực thị trấn; đảm bảo mang tính dài hạn.

6.2. Quy hoạch sử dụng đất: Dự kiến sử dụng đất xây dựng giai đoạn phát triển đô thị (đến năm 2030; định hướng đến năm 2050). Nâng cao hệ số sử dụng đất bằng giải pháp nâng tầng cao trung bình, khu vực trung tâm đô thị.

6.3. Phân khu chức năng và tổ chức không gian cảnh quan.

- Xác định hệ thống các trung tâm; vị trí, phạm vi quy mô các khu chức năng trong đô thị; các khu hiện có phát triển ổn định; các khu cần chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp; các khu cần bảo tồn, tôn tạo; các khu chuyển đổi chức năng; các khu quy hoạch xây dựng mới; các khu cấm xây dựng và các khu dự trữ phát triển đô thị.

- Xác định các chỉ tiêu về diện tích, mật độ dân cư, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất và tầng cao tối đa, tối thiểu của công trình trong các khu chức năng đô thị.

- Trên cơ sở đánh giá hiện trạng, quỹ đất xây dựng và dựa trên các chỉ tiêu kinh tế, đề xuất phương án cơ cấu phát triển đô thị tốt nhất để lựa chọn làm cơ sở triển khai thiết kế quy hoạch chung xây dựng.

7. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Đánh giá tổng hợp và lựa chọn đất xây dựng đô thị, xác định cốt xây dựng khống chế của từng khu vực, toàn đô thị và các trục giao thông chính.

- Xác định mạng lưới giao thông đối ngoại, các trục đường giao thông nội thị, vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông, xác định chỉ giới đường đỏ các trục giao thông đô thị và hệ thống công kỹ thuật.

- Lựa chọn nguồn; xác định quy mô, vị trí, công suất của các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật; mạng lưới truyền tải và phân phối chính của các hệ thống cấp nước, cấp điện, thông tin; mạng lưới đường cống thoát nước, các công trình xử lý nước thải, chất thải rắn, nghĩa trang và các công trình khác.

- Đánh giá môi trường chiến lược.

8. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu.

- Đất đơn vị ở: $45 \div 55 \text{ m}^2/\text{người}$;

- Đất công trình công cộng cấp đô thị: $\geq 3,0 \text{ m}^2/\text{người}$;

- Đất cây xanh: $\geq 4-5 \text{ m}^2/\text{người}$;

- Cấp điện: $330 \text{ KW}/\text{người}/\text{năm}$;

- Cấp nước: $100 \text{ lít}/\text{người}/\text{ngày đêm}$;

- Thoát nước: $80 \text{ lít}/\text{người}/\text{ngày đêm}$;

- Tỷ lệ giao thông/đất xây dựng: $\geq 18\%$;

- Mật độ mạng đường chính đô thị: $\geq 13,3-10 \text{ km}/\text{km}^2$.

9. Sản phẩm yêu cầu của đồ án quy hoạch. Thành phần và nội dung hồ sơ bản vẽ quy hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

10. Kinh phí thực hiện:

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện: **2.474.208.000 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm bảy mươi bốn triệu, hai trăm linh tám nghìn đồng).

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước (Nguồn ngân sách huyện).

11. Thời gian nghiên cứu lập quy hoạch: Không quá 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt

12. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân huyện Na Rì.

- Cơ quan thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty cổ phần tư vấn Kiến trúc TCA.

- Cơ quan tư vấn lập đồ án quy hoạch: Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

(Có hồ sơ chi tiết nhiệm vụ quy hoạch kèm theo)

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Na Rì có trách nhiệm chỉ đạo Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các thủ tục lập, trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định hiện hành.


Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Na Rì và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Giới. bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT, CT, GTVT;
- PCVP (đ. Nguyễn).

Giới. bản giấy + điện tử:

- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, GTCNXD. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Quang Tuyên